



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

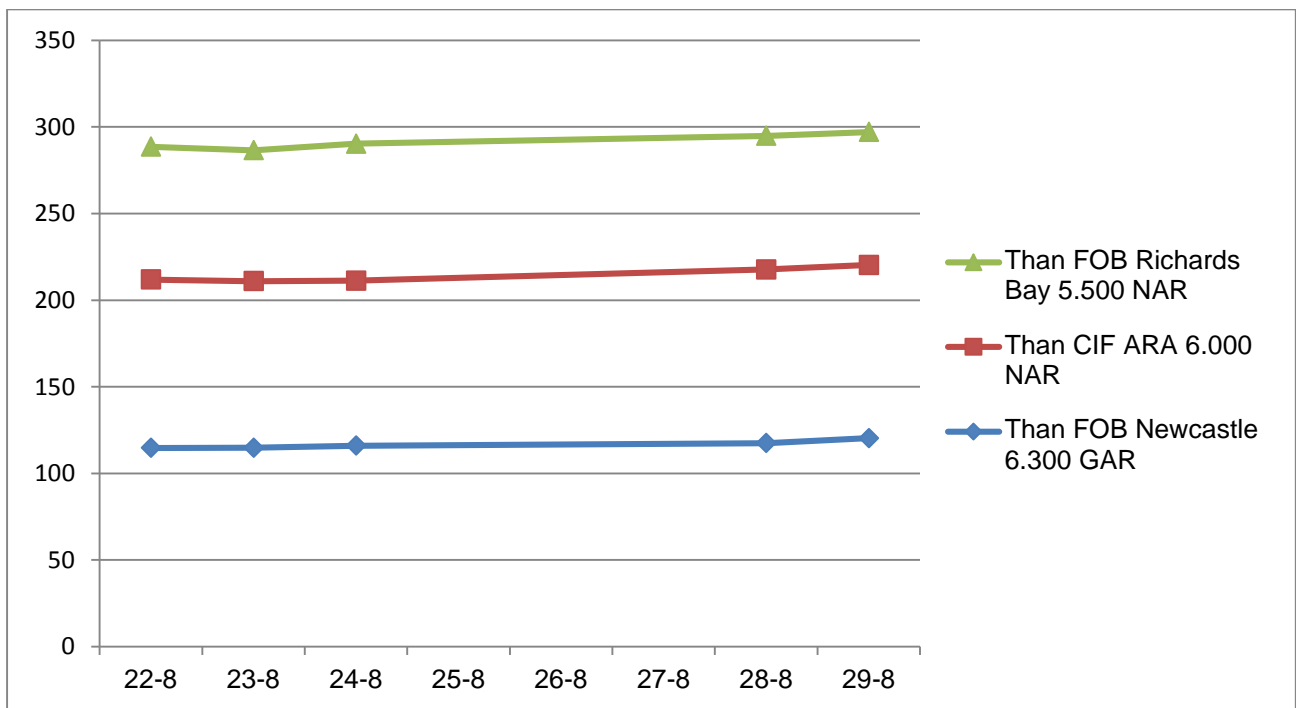
Ngày 31/08/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	120,35	+2,90	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	100,00	-0,25	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	78,55	+1,35	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	75,25	-0,50
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	54,00	-1,50

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	46,00	+0,00	362,71	+0,93
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	62,50	-1,50	492,81	-10,54
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	75,75	-0,50	597,28	-2,41

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 29/08/2018)

DIỂM TIN

Lượng than các nhà máy điện Ấn Độ nhập khẩu trong tháng 7 đạt 4,44 triệu tấn

Trong tháng 7, lượng than nhiệt nhập khẩu của các công ty điện lực Ấn Độ đã tăng 8% so với cùng kỳ năm ngoái lên 4,44 triệu tấn, theo số liệu mới nhất của Cơ quan Điện lực Trung ương Ấn Độ (CEA). Trong số đó, khoảng 1,53 triệu tấn được nhập khẩu bởi 15 nhà máy phục vụ cho mục đích phối trộn, trong khi 2,91 triệu tấn được nhập khẩu bởi tám nhà máy sử dụng hoàn toàn than nhập khẩu.

Lượng than nhập khẩu trong tháng 7 tăng do nhu cầu sử dụng điện cao và thiếu than trong nước. Nhà máy nhiệt điện Mundra của Adani Power đã nhập khẩu lượng than nhiệt cao nhất trong tháng vừa qua ở mức 1,22 triệu tấn, tiếp theo là nhà máy điện Mundra của Tata Power với 680.900 tấn và Sembcorp Gayatri Power Ltd. ở mức 518.800 tấn. Có tới 36 nhà máy không nhập bất kỳ chuyến hàng than nào trong tháng 7. Lượng than nhiệt nhập khẩu của các nhà máy điện Ấn Độ trong bốn tháng đầu năm tài chính 2018-2019 (tháng 4 đến tháng 7) là 17,52 triệu tấn, giảm 9% so với cùng kỳ năm ngoái. Các công ty điện lực đã nhập khẩu 56,41 triệu tấn than nhiệt trong năm tài chính 2017-2018, giảm 13% so với năm trước đó.

Phần Lan tiêu thụ 1,8 triệu tấn than nửa đầu năm 2018

Theo Cục Thống kê Phần Lan, nước này đã tiêu thụ 1,8 triệu tấn trong nửa đầu năm nay, giảm 5% so với cùng kỳ năm ngoái. Lượng than tiêu thụ trong quý I tăng 9% so với năm trước lên 1,16 triệu tấn, nguyên nhân do thời tiết lạnh bất thường trong đầu năm nay. Tuy nhiên nhiệt độ tăng lên trong tháng 5 đã khiến lượng than tiêu thụ giảm 41% so với tháng 5 năm 2017. Lượng than nhiệt tiêu thụ trong quý II năm nay thấp hơn 23% so với cùng kỳ năm trước, giảm xuống còn 606.000 tấn. Cục Thống kê Phần Lan cho biết lượng than dự trữ của nước này cuối tháng 6 là 1,7 triệu tấn, tăng 5% so với cuối tháng 3 nhưng giảm 16% so với cùng kỳ năm trước đó.

Universal đạt lợi nhuận kỷ lục trong năm tài chính 2017-2018

Công ty khai thác than Universal Coal mới đây đã báo cáo mức lợi nhuận sau thuế trong năm tài chính kết thúc vào tháng 6 vừa qua tăng gần 800% so với năm trước, trong khi thu nhập tăng hơn gấp đôi. Lợi nhuận ròng trong năm tài chính 2017-2018 đạt 35,9 triệu AUD, trong khi năm trước đó chỉ đạt 4 triệu AUD, thu nhập tăng từ 149,2 triệu AUD năm 2016-2017 lên 316,3 triệu AUD năm 2017-2018. Lượng than bán ra tăng từ 3 triệu tấn lên 4,7 triệu tấn, Universal khai thác than từ hai mỏ, trong đó mỏ Clydesdale chiếm chủ yếu và là năm đầu tiên mỏ này đạt công suất tối đa.

Universal báo cáo thu nhập trước lãi, thuế và khấu hao là 72,3 triệu AUD, so với 25 triệu AUD trong năm tài chính trước đó. CEO Tony Weber cho biết: "Universal đã đạt được kết quả tài chính và hoạt động kinh doanh đặc biệt hiệu quả cho năm tài chính kết thúc vào tháng 6 vừa qua, chúng tôi có thể thưởng cho các cổ đông với cổ tức lên tới 2c một cổ phần. Kết quả năm 2018 chứng minh rằng chúng tôi đã củng cố danh tiếng của mình như một nhà sản xuất than phát triển và tiết kiệm chi phí. Chúng tôi hy vọng sẽ xây dựng được danh tiếng bằng cách khai thác thành công giá trị tối đa từ các mỏ than, thực hiện các dự án hiện đang được phát triển và thống nhất các mỏ đang được mua lại". Công ty dự kiến sẽ sở hữu cổ phần tại Công ty Khai khoáng Eloff, cũng như Khu liên hợp phía Bắc trong những tháng tới. Ông Weber phát biểu: "Trong vài năm tới, chúng tôi sẽ nỗ lực để đạt được mục tiêu chiến lược của mình là phát triển Universal Coal trở thành một nhà sản xuất có thể bán được 10 triệu tấn than một năm. Chúng tôi cũng cam kết phân phối cổ tức liên tục cho các cổ đông. Ngoài ra chúng tôi sẽ tiếp tục đánh giá các cơ hội mua lại khác nhằm nâng cao năng lực sản xuất và thu nhập của mình. Universal đang hoạt động tốt, đồng thời hưởng lợi từ hoạt động kinh doanh ổn định và các điều kiện thuận lợi trong ngành. "

(Nguồn: www.platts.com)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn	Thay đổi
Capesize	Úc	Trung Quốc	10,90		-0,15
(150.000 tấn)	Queensland	Nhật Bản	12,60		-0,15

	New South Wales	Hàn Quốc	13,45	-0,15
Panamax	Richards Bay	Tây Ấn Độ	14,30	-0,10
(70.000 tấn)	Kalimantan	Tây Ấn Độ	10,00	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	14,50	-0,10
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	8,50	-0,00
	Úc	Trung Quốc	13,75	+0,00
	Úc	Ấn Độ	15,50	-0,15

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 29/08/2018)